TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 7- ĐẮK LẮK
Bản án số: 08/2025/HSST
Ngày 26/8/2025

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7- ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Xuân Chiến.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thế Hằng.

2. Ông Phan Xuân Thắng.

- Thư ký ghi biên bản phiên toà: Ông Phan Hoài Đông– Thư ký Toà án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7- Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Cao Văn Tiến– Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 8 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 7- Đắk Lắk, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 05/2025/HSST ngày 17/7/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2025/QĐXXST-HS ngày 11/8/2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Đình Q, sinh ngày 01 tháng 9 năm 1989. Giới tính: Nam. Nơi sinh: tỉnh Bắc Kạn. Nơi cư trú: thôn 6B, xã Ô (trước đây là thôn 6B, xã E, huyện K), tỉnh Đắk Lắk. Nghề nghiệp: Làm nông. Trình độ học vấn: lớp 8/12. Dân tộc: Tày. Tôn giáo: không. Con ông Nguyễn Đình T (đã chết) và con bà La Thị N, sinh năm 1962. Vợ là Triệu Thị L, sinh năm 1994 và có 02 con (con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2017). Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Bị cáo chưa bị kết án và chưa bị xử phạt hành chính. Bị cáo được tại ngoại theo lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú- Có mặt.

- ***Người bào chữa cho bị cáo***: Ông Phùng Văn H- trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đắk Lắk: Có mặt.

- Bị hại: Ông Dương Văn H1, sinh năm 1989. Nơi cư trú: thôn 4, xã Ô (trước đây là thôn 4, xã E, huyện K), tỉnh Đắk Lắk: Vắng mặt (có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt).

Ông Nguyễn Quang T, sinh năm 1991. Nơi cư trú: xóm 9, xã Đ (trước đây là xóm 9, xã T, huyện Y), tỉnh Nghệ An: Vắng mặt (có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt).

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án: ông Y M Niê, sinh năm 1990. Nơi cư trú: buôn Krue, xã V (trước đây là buôn Krue, xã V, huyện P), tỉnh Đắk Lắk: Vắng mặt.

- Người làm chứng: ông Hoàng Hùng M, sinh năm 1980. Nơi cư trú: thôn 6B, xã Ô (trước đây là thôn 6B, xã E, huyện K), tỉnh Đắk Lắk: Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 20/7/2024, Nguyễn Đình Q (sinh năm 1989, trú tại thôn 6B, xã E, huyện K nay là xã Ô, tỉnh Đắk Lắk) điều khiển xe mô tô biển kiểm soát số 47M1 – 051.96 chở ông Nguyễn Quang T (sinh năm 1991, trú tại xóm 9, xã T, huyện Y nay là xã Đ, tỉnh Nghệ An) ngồi sau đến nhà bạn của Q (ở khu vực ngã ba ông V thuộc thôn 6B, xã E, huyện K nay là xã Ô, tỉnh Đắk Lắk), để uống rượu. Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, Q rủ ông T về nhà Q chơi thì ông T đồng ý. Sau đó, Q điều khiển xe mô tô biển kiểm soát số 47M1-051.96 chở ông T đi trên đường nội thôn 6B, xã E, huyện K (nay là xã Ô, tỉnh Đắk Lắk), theo hướng từ "ngã ba ông V" đi hồ chứa nước Ea Rớt để về nhà. Khi Q điều khiển xe mô tô chở ông T gần đến cổng nhà Q, còn cách khoảng 4 đến 5 mét thì Q điều khiển xe mô tô chuyển hướng sang trái theo hướng đi để qua đường vào nhà. Do Q đã sử dụng rượu hơi thở có nồng độ cồn là 0,430 mg/l vượt quá mức quy định, thiếu chú ý quan sát, không có tín hiệu xin chuyển hướng, không đảm bảo an toàn cho người tham gia giao thông nên đã để bánh trước xe mô tô biển kiểm soát số 47M1-051.96 tông vào bánh trước xe mô tô biển kiểm soát số 47 F1-331.39 do ông Dương Văn H1 (sinh năm 1989, trú tại thôn 4, xã E, huyện K nay là thôn 4, xã Ô) đi ngược chiều theo hướng từ hồ chứa nước Ea Rớt đi "ngã ba ông V" gây ra vụ tai nạn giao thông. Hậu quả: ông Nguyễn Quang T, ông Dương Văn H1 và Nguyễn Đình Q đều bị thương tích; 02 xe mô tô bị hư hỏng.

Tại Biên bản khám nghiệm hiện trường xác định: Hiện trường vụ tai nạn là đường nội thôn thuộc thôn 6B, xã E, huyện K (nay là xã Ô), tỉnh Đắk Lắk là đoạn đường thẳng và bằng phẳng, không có biển báo hiệu đường bộ, không có chướng ngại vật che khuất tầm nhìn. Đoạn đường được đổ bê tông xi măng, không có vạch kẻ phân chia làn đường, mặt đường rộng 6,0m, không có lề đường mở rộng. Chọn mép đường bên phải theo hướng từ "ngã ba ông V" đi hồ chứa nước Ea Rớt làm mép đường chuẩn và chọn trụ điện số 476EKA560 ở bên trái theo hướng từ "ngã ba ông V" đi hồ chứa nước Ea Rớt làm mốc cố định để tiến hành khám nghiệm, hiện trường, ghi nhận như sau:

- Xe mô tô biển kiểm soát số 47F1-331.89 (ký hiệu số 1): Nằm ngã nghiêng bên trái bên phần đường bên trái theo hướng "ngã ba ông V" đi hồ chứa nước Ea Rớt, đầu xe quay về hướng hồ chứa nước Ea Rớt, đuôi xe quay về hướng "ngã ba ông V". Tâm trục bánh trước cách mép đường chuẩn 5,40m, tâm trục bánh sau cách mép đường chuẩn là 5,40m.

- Xe mô tô biển kiểm soát số 47N1-051.96 (ký hiệu số 2): Nằm ngã nghiêng bên trái trên phần đường bên trái theo hướng "Ngã ba ông V" đi hồ chứa nước Ea Rớt, đầu xe quay về hướng "ngã ba ông V", đuôi xe quay về hướng hồ chứa nước Ea Rớt. Tâm trục bánh xe trước cách mép đường chuẩn là 5,90m, Tâm trục bánh sau cách mép đường chuẩn là 6,60m và cách trục bánh sau của (ký hiệu số 1) là 1,63m.

- Vết xước mặt đường kích thước 0,8m (ký hiệu số 3): Nằm trên phần đường bên trái theo hướng "ngã ba ông V" đi hồ chứa nước Ea Rớt; đầu vết cách mép đường chuẩn 4,80m, cuối vết cách mép đường chuẩn 4,90m.

- Vết xước mặt đường kích thước 0,62m (ký hiệu số 4): Nằm trên phần đường bên trái theo hướng "ngã ba ông V" đi hồ chứa nước Ea Rớt; đầu vết cách mép đường chuẩn 4,90m và cách đầu của (ký hiệu số 3) là 0,20m; cuối vết cách mép đường chuẩn 4,97m, cách tâm trục trước của (ký hiệu số 1) là 0,70m.

- Vết xước mặt đường kích thước 0,30m (ký hiệu số 5): Nằm trên phần đường bên trái theo hướng "ngã ba ông V" đi hồ chứa nước Ea Rớt; đầu vết cách mép đường chuẩn 5,37m, cách cuối vết của (ký hiệu số 4) là 1,46m; cuối vết cách mép đường chuẩn 5,42m.

- Vết xước mặt đường kích thước 2,65m (ký hiệu số 6): Nằm trên phần đường bên trái theo hướng "ngã ba ông V" đi hồ chứa nước Ea Rớt; đầu vết cách mép đường chuẩn 5,30m và cách đầu vết của (ký hiệu số 5) là 0,10m; cuối vết cách mép đường chuẩn 5,95m.

- Vùng máu kích thước 0,30m x 0,15m (ký hiệu số 7): Nằm trên phần đường bên trái theo hướng "ngã ba ông V" đi hồ chứa nước Ea Rớt. Tâm vùng cách mép đường chuẩn là 4,35m và cách đầu vết của (ký hiệu số 6) là 1,05m.

- Vùng máu kích thước 0,40m x 0,2m (ký hiệu số 8): Nằm trên phần đường bên trái theo hướng "ngã ba ông V" đi hồ chứa nước Ea Rớt. Tâm vùng cách mép đường chuẩn là 4,4m, cách trục trước của xe mô tô (ký hiệu số 2) là 1,55m.

Căn cứ vào dấu vết để lại hiện trường, dấu vết để lại trên phương tiện, xác định: điểm va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện có hình chiếu vuông góc xuống mặt đường nằm trên phần đường bên trái theo hướng "ngã ba ông V" đi hồ chứa nước Ea Rớt. Điểm đụng cách mép đường chuẩn là 4,60m, cách trụ điện số 476EKA560 là 32,9m, cách trục bánh sau của xe mô tô (ký hiệu số 1) là 4,10m và cách tâm cổng nhà Nguyễn Đình Q là 4,20m.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát số 47F1-331.89; 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe số 012003 cấp ngày 12/5/2016 và 01 (một) Giấy phép lái xe số AV889585 cấp ngày 12/8/2012 mang tên Dương Văn H1. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã trả cho ông Dương Văn H1 chiếc xe mô tô và các giấy tờ nêu trên là chủ sở hữu hợp pháp.

Ngoài ra còn thu giữ: 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát số 47M1-051.96 và 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1 số 660135013375 do Sở giao thông tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 09/6/2013 mang tên Nguyễn Đình Q.

Tại bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 675/KLTTCT-PY ngày 04/9/2024 của Trung Tâm Pháp Y tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông Dương Văn H1 là 80% (tám mươi phần trăm).

Tại bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể qua hồ sơ số 66/KLTgTHS-PY ngày 14/10/2024 của Trung Tâm Pháp Y tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông Nguyễn Quang T là 16% (mười sáu phần trăm).

Tại bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 584/KLTTCT-PY ngày 26/7/2024 của Trung Tâm Pháp Y tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Đình Q là 44% (bốn mươi bốn phần trăm).

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 68/KL-HĐ 97 ngày 31/12/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện K, kết luận: Giá trị thiệt hại của xe mô tô biển số 47M1-051.96 là 1.500.000^{đ} (một triệu năm trăm nghìn đồng); giá trị thiệt hại của xe mô tô biển số 47F1-331.89 là 5.580.000^{đ} (năm triệu năm trăm tám mươi nghìn đồng).

Tại bản Kết luận giám định số 659/KL-KTHS ngày 13/5/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: Biển số 47M1-051.96 là biển số thật; số máy C100ME-G8870 không bị thay đổi; xe không có số khung.

Tại phiếu kết quả đo nồng độ cồn Nguyễn Đình Q, do Công an tỉnh Đắk Lắk lập ngày 20/7/2024, kết quả 0,430mg/l.

Tại phiếu kết quả đo nồng độ cồn Dương Văn H1, do Công an tỉnh Đắk Lắk lập ngày 20/7/2024, kết quả 0,225mg/l.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Đình Q khai nhận: diễn biến hành vi phạm tội của bị cáo như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố. Bị cáo xác định, sau khi uống rượu xong, trong hơi thở có nồng độ cồn nhưng bị cáo điều khiển xe mô tô biển kiểm soát số 47M1-051.96 chở ông Nguyễn Quang T, khi chuyển hướng sang phần đường trái để về nhà, do thiếu sự quan sát, không có tín hiệu xin chuyển hướng, không đảm bảo an toàn nên đã để bánh trước của xe mô tô tông vào bánh trước xe mô tô do ông Dương Văn H1 điều khiển theo hướng ngược lại và đang đi ở phần đường phải theo hướng đi dẫn đến tai nạn. Sau khi tai nạn, bị cáo đã bồi thường cho bị hại ông Dương Văn H1 tổng số tiền 80.000.000^{đ} (tám mươi triệu đồng), ông Nguyễn Quang T không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì; các bị hại đều viết đơn bãi nại yêu cầu xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại bản Cáo trạng số 04/CT-VKS ngày 15/7/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7- Đắk Lắk đã truy tố bị cáo Nguyễn Đình Q về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7- Đắk Lắk thực hành quyền công tố luận tội: Hành vi của bị cáo Nguyễn Đình Q đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" nên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình Q, phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Xử phạt: Nguyễn Đình Q: từ 03 (ba) năm tù đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 46, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử: Chấp nhận việc Cơ quan điều tra Công an huyện Ea Kar đã giao trả cho ông Dương Văn H1 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát số 47F1-331.89; 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe số 012003 cấp ngày 12/5/2016 và 01 (một) Giấy phép lái xe số AV889585 cấp ngày 12/8/2012 mang tên Dương Văn H1 là chủ sở hữu hợp pháp.

Tuyên trả cho bị cáo Nguyễn Đình Q 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát số 47M1-051.96 và 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1 số 660135013375 do Sở giao thông tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 09/6/2013 mang tên Nguyễn Đình Q là người quản lý hợp pháp.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật Dân sự, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận việc bị cáo Nguyễn Đình Q đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại ông Dương Văn H1 với tổng số tiền 80.000.000^{đ} (tám mươi triệu đồng). Quá trình điều tra, bị hại ông Nguyễn Quang T không có yêu cầu gì đối với bị cáo và bị hại ông Dương Văn H1 không yêu cầu gì thêm đối với bị cáo nên không đặt ra giải quyết.

- Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Đình Q khẳng định: Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, sau khi gây tai nạn bị cáo đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại ông Dương Văn H1, riêng đối với bị hại ông Nguyễn Quang T không có yêu cầu gì đối với bị cáo. Các bị hại đều có đơn bãi nại yêu cầu giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo là người dân tộc Tày thuộc dân tộc thiểu số, trình độ văn hóa thấp nên khả năng nhận thức có phần hạn chế; bị cáo có hoàn cảnh khó khăn thuộc hộ nghèo, đang phải nuôi 02 con nhỏ, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 54, Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo mức hình phạt thấp nhất và cho bị cáo tự cải tạo ngoài xã hội.

Bị cáo đồng ý với lời bào chữa của người bào chữa và không tranh luận gì thêm. Tại phần lời nói sau cùng bị cáo Nguyễn Đình Q tỏ thái độ ăn năn và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Ea Kar, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7- Đắk Lắk, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không ai có

khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai của bị cáo phù hợp với sơ đồ và biên bản khám nghiệm hiện trường tai nạn, phù hợp với biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông, phù hợp với các bản kết luận của cơ quan có thẩm quyền, phù hợp với lời khai người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ căn cứ để kết luận: Vào khoảng 17 giờ 30 phút ngày 20/7/2024, bị cáo điều khiển xe mô tô mà trong hơi thở có nồng độ cồn là 0,430mg/l, chở ông Nguyễn Quang T ngồi phía sau lưu thông trên đường nội thôn thuộc thôn 6B, xã E, huyện K (nay là thôn 6B, xã Ô), tỉnh Đắk Lắk theo hướng từ ngã 3 ông V đi hồ chứa nước Ea Rớt, khi còn cách cổng nhà bị cáo khoảng 4 đến 5 mét thì bị cáo điều khiển xe mô tô chuyển hướng sang trái theo hướng đi để qua đường vào nhà. Do thiếu chú ý quan sát, không có tín hiệu xin chuyển hướng, không đảm bảo an toàn cho người tham gia giao thông nên đã tông vào xe mô tô biển số 47 F1-331.39 do ông Dương Văn H1 điều khiển đi ngược chiều theo hướng từ hồ chứa nước Ea Rớt đi "ngã ba ông V" gây ra vụ tai nạn giao thông. Hậu quả: ông Dương Văn H1 bị tổn thương cơ thể là 80%, ông Nguyễn Quang T bị tổn thương cơ thể là 16% và bản thân bị cáo cũng bị tổn thương cơ thể là 44%; xe mô tô biển số 47 F1-331.39 bị thiệt hại là 5.580.000^{đ} (năm triệu năm trăm tám mươi nghìn đồng).

Hành vi của bị cáo đã vi phạm Điều 15 Luật giao thông đường bộ là hành vi nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến an toàn công cộng, xâm hại đến sức khỏe của người khác. Do đó, quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7- Đắk Lắk đối với bị cáo Nguyễn Đình Q, về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" với tình tiết định khung "trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định" theo điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c, Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của 02 người trở lên mà tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của những người này từ 61% đến 121%".

2.Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

b,Trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định...

[3] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Bị cáo chưa có tiền án tiền sự, nhất thời phạm tội, sau khi gây án bị cáo đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại ông Dương Văn H1, được các bị hại ông H1 và ông Nguyễn Quang T tự nguyện viết đơn bãi nại đề nghị giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo. Bị cáo phạm tội lần đầu, quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, thật sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo là người dân tộc Tày thuộc dân tộc thiểu số, có trình độ văn hóa thấp nên khả năng nhận thức có phần hạn chế; bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn thuộc hộ nghèo và đang nuôi 02 con nhỏ, bản thân bị cáo cũng bị tổn thương cơ thể là 44%. Trong vụ án này, bị hại ông H1 cũng có một phần lỗi là điều khiển xe mô tô tham gia giao thông mà trong hơi thở có nồng độ cồn là 0,225mg/l vượt quá mức cho phép. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

Xét đề nghị của đại viện kiểm sát về mức hình phạt đối với bị cáo có phần nghiêm khắc. Do đó, chấp nhận đề nghị của người bào chữa cho bị cáo áp dụng thêm Điều 54 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo mức hình phạt phù hợp với tính chất, mức độ hành vi và hậu quả do bị cáo gây ra nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội. Tuy nhiên, bị cáo bị truy tố và xét xử về điều khoản thuộc tội phạm rất nghiêm trọng nên không chấp nhận yêu cầu của người bào chữa là cho bị cáo cải tạo ngoài xã hội mà buộc bị cáo phải cách ly ra khỏi xã hội một thời gian đủ để giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra Công an huyện Ea Kar đã giao trả cho ông Dương Văn H1 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát số 47F1-331.89; 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe số 012003 cấp ngày 12/5/2016 và 01 (một) Giấy phép lái xe số AV889585 cấp ngày 12/8/2012 mang tên Dương Văn H1 là chủ sở hữu hợp pháp.

Xét việc xử lý vật chứng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ea Kar là có căn cứ, phù hợp với điểm b khoản 1 Điều 46, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đối với 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát số 47M1-051.96 và 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1 số 660135013375 do Sở giao thông tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 09/6/2013 mang tên Nguyễn Đình Q. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, xác định đây là tài sản của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần tuyên trả cho bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: sau khi tai nạn, bị cáo Nguyễn Đình Q đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại ông Dương Văn H1 với tổng số tiền 80.000.000^{đ} (tám mươi triệu đồng). Xét việc bồi thường này là tự nguyện, phù hợp với Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 585, 586 và Điều 590 Bộ luật Dân sự, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Quá trình điều tra, bị hại ông Nguyễn Quang T không có yêu cầu gì đối với bị cáo và bị hại ông Dương Văn H1 không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm. Do đó, Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[7] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn và là hộ nghèo, có đơn xin miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm. Do đó, áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Hội đồng xét xử chấp nhận miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đình Q, phạm tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự.

[1] Xử phạt: Nguyễn Đình Q: 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

[2] Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 46, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Chấp nhận việc Cơ quan điều tra Công an huyện Ea Kar đã giao trả cho ông Dương Văn H1 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát số 47F1-331.89; 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe số 012003 cấp ngày 12/5/2016 và 01 (một) Giấy phép lái xe số AV889585 cấp ngày 12/8/2012 mang tên Dương Văn H1 là chủ sở hữu hợp pháp.

- Tuyên trả cho bị cáo Nguyễn Đình Q 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát số 47M1-051.96 có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/8/2025 giữa Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7- Đắk Lắk và phòng Thi hành án dân sự khu vực 7- Đắk Lắk.

Tuyên trả cho bị cáo Nguyễn Đình Q 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1 số 660135013375 do Sở giao thông tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 09/6/2013 mang tên Nguyễn Đình Q.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 585, 586 và Điều 590 Bộ luật Dân sự: Chấp nhận việc bị cáo Nguyễn Đình Q đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại ông Dương Văn H1 với tổng số tiền 80.000.000^{đ} (tám mươi triệu đồng).

Quá trình điều tra, bị hại ông Nguyễn Quang T không có yêu cầu gì đối với bị cáo và bị hại ông Dương Văn H1 không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm. Do đó, Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[4] Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Đình Q được miễn nộp toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa

vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ nơi đương sự cư trú.

Nơi nhận

-TAND tỉnh Đắk Lắk.
- Phòng thanh tra, kiểm tra và thi hành án TAND tỉnh Đắk Lắk.
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Đắk Lắk (PV06).
-VKSND khu vực 7- Đắk Lắk;
-Phòng THADS khu vực 7- Đắk Lắk.
- THADS tỉnh Đắk Lắk.
-Cơ quan THAHS Công an tỉnh Đắk Lắk.
-Bị cáo-đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(Đã ký)

Phạm Xuân Chiến